**Phụ lục**

**CÁC BIỂU MẪU**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN*

*ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

1. Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia:

- **Mẫu A1-ĐXNV:** Đề tài KH&CN hoặc đề án khoa học:

- **Mẫu A2-ĐXNV:** Dự án sản xuất thử nghiệm

- **Mẫu A3-ĐXNV:** Dự án khoa học và công nghệ

2. Phiếu nhận xét và đánh giá đề xuất đặt hàng

- **Mẫu B1-TVHĐ:** Đề tài/Dự án SXTN

- **Mẫu B2-TVHĐ:** Đề án khoa học

- **Mẫu B3-TVHĐ:** Dự án khoa học và công nghệ

3. **Mẫu C0-TCTT:** Kết quả tra cứu thông tin về các đề tài, dự án sản xuất thử nghiệm có liên quan đến đề xuất đặt hàng đã và đang thực hiện

4. **Mẫu C1-BBKP:** Kiểm phiếu đánh giá đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia

5. **Mẫu C2-BBHĐ:** Biên bản họp hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia

6. **Mẫu C3-KQĐG:** Kết quả đánh giá đề xuất đặt hàng của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ

7. **Mẫu C4-TH:** Tổng hợp kiến nghị của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ

**Mẫu A1-ĐXNV**

03/2017/TT-BKHCN

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ**

**KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

*(Dùng cho đề tài hoặc đề án)*

1. Tên Đề tài/Đề án:
2. Căn cứ đề xuất *(giải trình căn cứ theo quy định tại Điều 3 của Thông tư 03/2017/TT-BKHCN Quy định trình tự thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước)*:
3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...
4. Mục tiêu:
5. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:
6. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:
7. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
8. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:
9. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

|  |
| --- |
| *..., ngày ... tháng... năm 20..*…  **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT**  *(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)* |
|  |

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*

**Mẫu A2-ĐXNV**

03/2017/TT-BKHCN

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ**

**KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

*(Dùng cho dự án SXTN)*

1. Tên dự án SXTN:
2. Xuất xứ hình thành: (*từ một trong các nguồn sau: kết quả của các đề tài; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích; kết quả KH&CN chuyển giao từ nước ngoài... có khả năng ứng dụng)*
3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...:
4. Mục tiêu:
5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để hoàn thiện công nghệ và đạt kết quả:
6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kỹ thuật cần đạt:
7. Nhu cầu thị trường: (*Khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hoá các sản phẩm của dự án*)
8. Dự kiến tổ chức cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
9. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện:
10. Phương án huy động các nguồn lực của tổ chức dự kiến ứng dụng kết quả tạo ra: *(Khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)*
11. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

|  |
| --- |
| *..., ngày ... tháng... năm 20..*…  **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT**  *(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)* |
|  |

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*

**Mẫu A3-ĐXNV**

03/2017/TT-BKHCN

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ**

**KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

*(Dùng cho dự án khoa học và công nghệ)*

1. Tên dự án khoa học và công nghệ (KH&CN):
2. Xuất xứ hình thành: *(nêu rõ nguồn hình thành của dự án KH&CN, tên dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...)*
3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...:
4. Mục tiêu:
5. Nội dung KH&CN chủ yếu:*(mỗi nội dung đặt ra có thể hình thành được một đề tài, hoặc dự án SXTN)*
6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần đạt:
7. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
8. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện:
9. Năng lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả:
10. Dự kiến nhu cầu kinh phí:
11. Phương án huy động các nguồn lực của cơ tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả: *(khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án)*
12. Dự kiến hiệu quả của dự án KH&CN:
    1. Hiệu quả kinh tế - xã hội: *(cần làm rõ đóng góp của dự án KH&CN đối với các dự án đầu tư sản xuất trước mắt và lâu dài bao gồm số tiền làm lợi và các đóng góp khác...)*
    2. Hiệu quả về khoa học và công nghệ:*(tác động đối với lĩnh vực khoa học công nghệ liên quan, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, tăng cường năng lực nội sinh...)*

|  |
| --- |
| *..., ngày ... tháng... năm 20..*…  **TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT**  *(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)* |
|  |

Ghi chú: *Phiếu đề xuất được trình bày không quá 6 trang giấy khổ A4.*

**Mẫu B1-TVHĐ**

03/2017/TT-BKHCN

**PHIẾU NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ**

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG ĐỀ TÀI/DỰ ÁN CẤP QUỐC GIA**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuyên gia/Ủy viên phản biện** |  |
| **Ủy viên hội đồng** |  |

**Họ và tên chuyên gia:**

**Tên đề tài/dự án đề xuất:**

**I. NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG**

* 1. Tính cấp thiết của việc thực hiện đề tài/dự án

*Nhận xét:*

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu  hoặc Không đạt yêu cầu

* 1. Tính liên ngành, liên vùng và tầm quan trọng của vấn đề khoa học đặt ra trong đề xuất đặt hàng

*Nhận xét:*

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu  hoặc Không đạt yêu cầu

* 1. Khả năng không trùng lắp của đề tài, dự án với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã và đang thực hiện

*Nhận xét:*

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu  hoặc Không đạt yêu cầu

* 1. Nhu cầu cần thiết phải huy động nguồn lực quốc gia cho việc thực hiện đề tài, dự án

*Nhận xét:*

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu  hoặc Không đạt yêu cầu

* 1. Khả năng huy động được nguồn kinh phí ngoài ngân sách để thực hiện (chỉ áp dụng đối với dự án)

*Nhận xét:*

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu  hoặc Không đạt yêu cầu

**II. Ý KIẾN CHUYÊN GIA** (đánh dấu **X** vào 1 trong 3 ô dưới đây)

Đề nghị không thực hiện

Đề nghị thực hiện

Đề nghị thực hiện với các điều chỉnh nêu dưới đây:

2.1 Dự kiến tên đề tài/dự án:

2.2 Định hướng mục tiêu:

2.3 Yêu cầu đối với kết quả:

*Lưu ý:*

*Đối với đề tài ứng dụng và phát triển công nghệ cần nêu rõ 2 yêu cầu:*

* *Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật đối với công nghệ hoặc sản phẩm khoa học và công nghệ*
* *Yêu cầu đối với phương án phát triển công nghệ hoặc sản phẩm khoa học công nghệ trong giai đoạn sản xuất thử nghiệm*

*Đối với Dự án SXTN:*

* *Các yêu cầu đối với chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật cần đạt của các sản phẩm*
* *Quy mô sản xuất thử nghiệm*

|  |  |
| --- | --- |
|  | ……, ngày ... tháng ... năm 20...  *(Chuyên gia ký, ghi rõ họ tên)* |

**Mẫu B2-TVHĐ**

03/2017/TT-BKHCN

**PHIẾU NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ**

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG ĐỀ ÁN KHOA HỌC CẤP QUỐC GIA**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuyên gia/Ủy viên phản biện** |  |
| **Ủy viên hội đồng** |  |

**Họ và tên chuyên gia:**

**Tên đề án đề xuất:**

**I. NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ CHUNG ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG**

* 1. Tính cấp thiết và triển vọng ứng dụng của các kết quả tạo ra vào việc xây dựng và hoạch định chính sách

*Nhận xét:*

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu  hoặc Không đạt yêu cầu

* 1. Ảnh hưởng đối với các ngành, lĩnh vực, vùng lãnh thổ và tầm quan trọng của vấn đề khoa học đặt ra trong đề xuất đặt hàng

*Nhận xét:*

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu  hoặc Không đạt yêu cầu

* 1. Nhu cầu cần thiết phải huy động nguồn lực quốc gia cho việc thực hiện đề án

*Nhận xét:*

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu  hoặc Không đạt yêu cầu

**II. Ý KIẾN CHUYÊN GIA** (đánh dấu **X** vào 1 trong 3 ô dưới đây)

Đề nghị không thực hiện

Đề nghị thực hiện

Đề nghị thực hiện với các điều chỉnh nêu dưới đây:

2.1 Tên đề án:

2.2 Mục tiêu:

2.3 Yêu cầu đối với kết quả:

|  |  |
| --- | --- |
|  | ……, ngày … tháng … năm 20…  *(Chuyên gia ký, ghi rõ họ tên)* |

**Mẫu B3-TVHĐ**

03/2017/TT-BKHCN

**PHIẾU NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ**

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG DỰ ÁN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuyên gia/Ủy viên phản biện** |  |
| **Ủy viên hội đồng** |  |

**Họ và tên chuyên gia:**

**Tên dự án KH&CN đề xuất:**

**I. NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ CHUNG ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG**

* 1. Tính cấp thiết và mục tiêu của đề xuất đặt hàng so với dự án đầu tư sản xuất các sản phẩm trọng điểm chủ lực của bộ, ngành địa phương và của quốc gia (được nêu tại mục 2 của Phiếu đề xuất nhiệm vụ)

*Nhận xét:*

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu  hoặc Không đạt yêu cầu

* 1. Nhu cầu cần thiết phải huy động nguồn lực quốc gia cho việc thực hiện đề xuất đặt hàng

*Nhận xét:*

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu  hoặc Không đạt yêu cầu

* 1. Tính khả thi thể hiện qua nội dung đặt ra trong đề xuất đặt hàng; phương án huy động nguồn lực của tổ chức chủ trì

*Nhận xét:*

*Đánh giá:* Đạt yêu cầu  hoặc Không đạt yêu cầu

**II. Ý KIẾN CHUYÊN GIA** (đánh dấu **X** vào 1 trong 3 ô dưới đây)

Đề nghị không thực hiện

Đề nghị thực hiện

Đề nghị thực hiện với các điều chỉnh nêu dưới đây:

2.1 Tên dự án KH&CN:

2.2 Mục tiêu:

2.3 Yêu cầu đối với kết quả:

|  |  |
| --- | --- |
|  | ....., ngày ... tháng ... năm 20...  *(Chuyên gia ký, ghi rõ họ tên)* |

**Mẫu C0-TCTT**

03/2017/TT-BKHCN

**KẾT QUẢ TRA CỨU THÔNG TIN**

**Về các đề tài, dự án SXTN có liên quan đến**

**đề xuất đặt hàng đã và đang thực hiện**

**I. Thông tin về đề xuất đặt hàng**

1. Tên đề tài/dự án SXTN:
2. Mục tiêu:
3. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:

**II. Kết quả tra cứu về đề tài, dự án có liên quan đã và đang thực hiện**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số TT | Tên đề tài/dự án | Nămbắt đầu - kết thúc | Mục tiêu | Kết quả đã (hoặc dự kiến) đạt được | Tên tổ chức và cá nhân chủ trì |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |  |
| 8 |  |  |  |  |  |
| ...... | ........... |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày ... tháng... năm 20...*  **Thủ trưởng cơ quan cung cấp thông tin**  *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)* |

**Mẫu C1-BBKP**

03/2017/TT-BKHCN

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ, NGÀNH …..  **HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH**  **NHIỆM VỤ KH&CN CẤP QUỐC GIA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| *………, ngày… tháng… năm 20…* |

**KIỂM PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG**

# NHIỆM VỤ KH&CN CẤP NHÀ QUỐC GIA

**Loại hình nhiệm vụ KH&CN**: ………………………………………………………………………………………..

Số thành viên hội đồng tham gia bỏ phiếu: …………………………..…………………………………………………..

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Tên đề xuất**  **đặt hàng** | **Tổng hợp đánh giá theo các nội dung của các thành viên Hội đồng** | | | | | | | | | | | |
| **Nội dung 1** | | **Nội dung 2** | | **Nội dung 3** | | **Nội dung 4HĐ** | | **Nội dung 5** | | **Kết luận chung** | |
| Đạt | Không đạt | Đạt | Không đạt | Đạt | Không đạt | Đạt | Không đạt | Đạt | Không đạt | Thực hiện | Không thực hiện |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ***…*** | ***……*** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

## Các thành viên Ban kiểm phiếu Trưởng Ban kiểm phiếu

*(Họ, tên và chữ ký của từng thành viên) (Họ, tên và chữ ký)*

**Mẫu C2-BBHĐ**

03/2017/TT-BKHCN

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ, NGÀNH …..  **HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH**  **NHIỆM VỤ KH&CN CẤP QUỐC GIA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *…, ngày … tháng … năm 20…* |

# BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ

# VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KH&CN CẤP QUỐC GIA NĂM 20...

**Loại nhiệm vụ KH&CN:** *(Đề tài, dự án, đề án, dự án KH&CN): ……………………………………………………………………………………………………………..*

***A. Những thông tin chung***

1. Quyết định thành lập Hội đồng chuyên ngành…

..../QĐ-BKHCN ngày .../ .../20... của Bộ trưởng Bộ …..

2. Số lượng các đề xuất đặt hàng tư vấn: …………

3. Địa điểm và thời gian họp Hội đồng:

..., ngày... / .../20...

- Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên: .../...

- Vắng mặt: ... người, gồm các thành viên:

- Khách mời tham dự họp Hội đồng

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Đơn vị công tác** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| .... | ..... | ....... |

***B. Nội dung làm việc của Hội đồng (\*)***

1. Công bố quyết định thành lập Hội đồng.

2. Hội đồng thống nhất phương thức làm việc và bầu ông/bà …………………… làm thư ký khoa học của Hội đồng.

3. Hội đồng bầu ban kiểm phiếu gồm :

………………, Trưởng ban.

………………., thành viên,

………………., thành viên.

4. Các thành viên phản biện trình bày ý kiến đánh giá đề xuất đặt hàng do Bộ……… nghệ cung cấp.

5. Hội đồng phân tích thảo luận và cho ý kiến đối với (từng) đề xuất đặt hàng theo các các nội dung quy định tại Điều 16 hoặc Điều 17 hoặc Điều 18 của *Thông tư 03/2017/TT-BKHCN Quy định trình tự thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước*.

6. Thành viên hội đồng bỏ phiếu đánh giá đề xuất đặt hàng về các nội dung trên. Tổng hợp kết quả đánh giá hội đồng trong Biên bản kiểm phiếu Mẫu C3-KQĐG kèm theo.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu hội đồng thông qua kết luận trong Phụ lục kèm theo.

7. Các chuyên gia phản biện trình bày nội dung dự kiến của đề tài, dự án đặt hàng cho những đề xuất đặt hàng được đánh giá “đề nghị thực hiện”.

8. Hội đồng thảo luận việc chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện tên gọi và các mục của đề tài, dự án đặt hàng theo các yêu cầu nêu tại Điều 15 của Thông tư nàyvà thống nhất thông qua từng mục nói trên.

9. Hội đồng kiến nghị về phương thức thực hiện tuyển chọn hoặc giao trực tiếp đối với đề tài, dự án (đề án khoa học hoặc dự án khoa học và công nghệ).

10. Hội đồng thảo luận việc xếp thứ tự ưu tiên (trong trường hợp có 02 đề tài, dự án trở lên). Kết quả làm việc của hội đồng thể hiện tại Mẫu C4-TH.

11. Hội đồng thông qua Biên bản làm việc.

|  |  |
| --- | --- |
| **Thư ký khoa học của Hội đồng**  *(Họ, tên và chữ ký)* | **Chủ tịch Hội đồng**  *(Họ, tên và chữ ký)* |

*\*) Chỉ để lại những nội dung thích hợp từ nội dung 5 đến nội dung 10 Phần B* **Mẫu C3-KQĐG**

03/2017/TT-BKHCN

# KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG

# CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KH&CN

**Loại nhiệm vụ KH&CN**: *(Đề tài, dự án, đề án, dự án KH&CN)*

1. **Đề xuất đặt hàng “đề nghị thực hiện”\***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề xuất đặt hàng** | **Kết quả đánh giá của hội đồng** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| 3 |  |  |  |
| … | …….. |  |  |

*\*) Đề xuất đặt hàng “đề nghị thực hiện” khi có trên ¾ tổng số phiếu của thành viên hội đồng có mặt đánh giá “Đạt yêu cầu*”

1. **Đề xuất đặt hàng đề nghị “không thực hiện”**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề xuất đặt hàng** | **Tóm tắt lý do đề nghị “không thực hiện”** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| 3 |  |  |  |
| … | …….. |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Thư ký khoa học của Hội đồng**  *(Họ, tên và chữ ký)* | **Chủ tịch Hội đồng**  *(Họ, tên và chữ ký)* |

**Mẫu C4-TH**

03/2017/TT-BKHCN

# TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG

# TƯ VẤN XÁC ĐỊNH NHIỆM VỤ KH&CN CẤP QUỐC GIA

*(Sắp xếp theo thứ tự ưu tiên)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên nhiệm vụ**  *(Đề tài, Dự án, Đề án, Dự án KH&CN)* | **Định hướng mục tiêu** | **Yêu cầu**  **đối với**  **kết quả\*** | **Phương thức**  **tổ chức**  **thực hiện** | **Ghi chú** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |  |
| … | …….. |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Thư ký khoa học của Hội đồng**  *(Họ, tên và chữ ký)* | **Chủ tịch Hội đồng**  *(Họ, tên và chữ ký)* |

*Lưu ý:*

*Đối với đề tài ứng dụng và phát triển công nghệ cần nêu rõ 2 yêu cầu:*

* *Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật đối với công nghệ hoặc sản phẩm khoa học và công nghệ*
* *Yêu cầu đối với phương án phát triển công nghệ hoặc sản phẩm khoa học công nghệ trong giai đoạn sản xuất thử nghiệm*

*Đối với Dự án SXTN:*

* *Các yêu cầu đối với chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật cần đạt của các sản phẩm*
* *Quy mô sản xuất thử nghiệm*